

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *229* /QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 6 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Thu hồi đất để GPMB xây dựng công trình: Bổ sung hệ thống kênh nhánh Thủy lợi Nậm Mở (Gói thầu số 7) khu TĐC Mường Kim – Tà Mung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án Thủy điện Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành một số nội dung cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu, Huội Quảng, Bản Chát trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các khu, điểm TĐC dự án di dân TĐC thủy điện Bản Chát;

Căn cứ Quyết định số 3423/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND huyện Than Uyên về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán bổ sung hệ thống kênh nhánh công trình: Thủy lợi Nậm Mở khu TĐC Mường Kim – Tà Mung huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu;

Xét Tờ trình số *224*/TTr-TN&MT ngày *15/2*/2016 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất để GPMB xây dựng công trình: Bổ sung hệ thống kênh nhánh Thủy lợi Nậm Mở (Gói thầu số 7) khu TĐC Mường Kim – Tà Mung,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất để GPMB xây dựng công trình: Bổ sung hệ thống kênh nhánh Thủy lợi Nậm Mở (Gói thầu số 7) khu TĐC Mường Kim – Tà Mung cụ thể như sau.

- Tổng diện tích thu hồi:	19.230,78 m ²
a. Diện tích đất đã thu hồi tại Quyết định số 947 ^a /QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND huyện Than Uyên:	16.844,18 m ²
b. Diện tích thu hồi bổ sung:	2.386,60 m ²
Trong đó:	
Đất trồng lúa nước 1 vụ:	861.50 m ²

Đất nương rẫy: 1.525,10 m²

(Lý do: Do các hộ gia đình tranh chấp lên để lại)

(Có danh sách thu hồi đất của hộ gia đình đính kèm)

- Địa chỉ khu đất: Bản Đán Tọ, bản Tu San xã Tà Mung.

Điều 2. Giao cho Ban Quản lý Dự án Di dân Tái định cư thủy điện Huội Quảng và Bản Chát thống kê, tính toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND xã Tà Mung và các hộ có tên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ms*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Hoàng Văn Hiêng

DANH DÁCH THU HỒI BỔ SUNG ĐẤT ĐỀ GPMB XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH: KÊNH NHÁNH THỦY LỢI NẬM MỜ (GỢI THẦU SỐ 7) KHU TĐC MƯỜNG KIM - TÀ MUNG

(Đính kèm Quyết định số 229 /QĐ-UBND ngày 6/3/2017 của Ủy ban nhân dân huyện)

ĐVT: m²

TT	Họ tên chủ hộ	Tổng diện tích	Đất trồng lúa nước 1 vụ	Đất nương rẫy		Ghi chú
			VT 1	VT 1	VT 2	
A	Bản Đán Tọ					
1	Mùa Trừ Dê (Bâu)	338,70			338,70	
2	Sùng Chờ Dê (Sia)	72,30	72,30			
3	Sùng A Cáng (Mý)	726,00	318,70		407,30	
4	Sùng Vàng Páo (Chư)	741,70	199,80		541,90	
B	Bản Tu San					
5	Mùa A Say (Giang)	223,90	208,80		15,10	
C	Bản Hô Ta					
6	Mùa A Dơ (Ninh)	130,30	59,10		71,20	
D	Bản Nậm Mờ					
7	Mùa Vàng Cùa (Sua)	153,70	2,80		150,90	
Tổng		2.386,60	861,50		1.525,10	

Tổng diện tích:	2.386,60	m²
Đất trồng lúa nước 1 vụ:	861,50	m ²
Đất nương rẫy:	1.525,10	m ²